

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 269/2005/QĐ-TTg

Hà Nội, ngày 31 tháng 10 năm 2005

QUYẾT ĐỊNH
Về chế độ phụ cấp phục vụ

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 25 tháng 12 năm 2001;

Theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Tài chính,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cán bộ, công chức được bầu cử vào các chức vụ hoặc được bổ nhiệm giữ các chức vụ lãnh đạo trong các cơ quan nhà nước, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội và Chuyên gia cao cấp được hưởng chế độ phụ cấp phục vụ quy định tại Quyết định này gồm:

1. Ủy viên Ủy ban Thường vụ Quốc hội; Chủ tịch Hội đồng Dân tộc của Quốc hội; Chủ nhiệm Ủy ban của Quốc hội; Chủ nhiệm Văn phòng Quốc hội; Chủ nhiệm Văn phòng Chủ tịch nước; Trưởng ban của Đảng ở Trung ương; Chánh Văn phòng Trung ương; Giám đốc Học viện Chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh;

Tổng biên tập Báo Nhân dân; Tổng biên tập Tạp chí Cộng sản và các chức danh đã được xếp mức lương tương đương Trưởng ban Đảng ở Trung ương.

Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ; Phó Chủ tịch kiêm Tổng Thư ký Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam; Chủ tịch Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam; Chủ tịch Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam; Chủ tịch Hội Nông dân Việt Nam; Chủ tịch Hội Cựu chiến binh Việt Nam; Bí thư thứ nhất Trung ương Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh và các chức danh đã được xếp mức lương tương đương Bộ trưởng.

Bí thư Tỉnh ủy, Thành ủy các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, đô thị loại I; Phó Bí thư Thường trực Thành ủy thành phố Hà Nội và thành phố Hồ Chí Minh; Chủ tịch Hội đồng nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội và thành phố Hồ Chí Minh.

Thượng tướng; Đô đốc Hải quân; Tư lệnh quân chủng, Quân khu và các chức

đanh tướng đương trong Quân đội nhân dân.

Thượng tướng trong lực lượng Công an nhân dân.

2. Chủ tịch Viện Khoa học và Công nghệ Việt Nam; Chủ tịch Viện Khoa học xã hội Việt Nam.

3. Phó Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra Trung ương; Phó Trưởng ban của Đảng ở Trung ương; Phó Chánh Văn phòng Trung ương; Bí thư Ban Cán sự đảng ngoài nước; Bí thư Đảng ủy khối cơ quan Trung ương; Phó Chủ tịch Mặt trận Tổ quốc Việt Nam; Phó Giám đốc Học viện Chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh; Phó Tổng biên tập Báo Nhân dân; Phó Tổng biên tập Tạp chí Cộng sản; Giám đốc Nhà xuất bản Chính trị Quốc gia.

Phó Chủ tịch Hội đồng Dân tộc của Quốc hội; Phó Chủ nhiệm các Ủy ban của Quốc hội; Trưởng ban thuộc Ủy ban Thường vụ Quốc hội; Phó Chủ nhiệm Văn phòng Quốc hội; Phó Chủ nhiệm Văn phòng Chủ tịch nước; Phó Chánh án Tòa án nhân dân tối cao; Phó Viện trưởng Viện Kiểm sát nhân dân tối cao; Thứ trưởng, Phó Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ.

Trung tướng; Phó Đô đốc Hải quân; Thiếu tướng; Chuẩn Đô đốc Hải quân; Tư lệnh Quân đoàn và các chức vụ tương đương trong Quân đội nhân dân.

Trung tướng; Thiếu tướng và Tổng cục

trưởng trong lực lượng Công an nhân dân.

4. Ủy viên Ủy ban Kiểm tra Trung ương; Phó Chủ tịch các đoàn thể chính trị - xã hội ở Trung ương (Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam, Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam, Hội Nông dân Việt Nam, Hội Cựu chiến binh Việt Nam); Phó Bí thư Tỉnh ủy, Thành ủy các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, đô thị loại I; Chủ tịch Hội đồng nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, đô thị loại I.

5. Ủy viên Đoàn Chủ tịch, ủy viên Thường trực Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam; Bí thư Thường trực Trung ương Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh.

6. Người được quyết định hưởng bằng lương Chuyên gia cao cấp quy định tại Nghị định số 204/2004/NĐ-CP ngày 14 tháng 12 năm 2004 của Chính phủ.

Điều 2. Mức phụ cấp phục vụ được quy định như sau:

1. Mức 400.000 đồng/tháng áp dụng đối với các đối tượng nêu tại khoản 1, khoản 2 Điều 1 Quyết định này và Chuyên gia cao cấp bậc 3.

2. Mức 200.000 đồng/tháng áp dụng đối với các đối tượng nêu tại các khoản 3, 4 và 5 Điều 1 Quyết định này và Chuyên gia cao cấp bậc 1, bậc 2.

Trường hợp kiêm nhiệm nhiều chức vụ thì hưởng một mức phụ cấp phục vụ theo chức vụ cao nhất.

Điều 3.

1. Khi cán bộ, công chức quy định tại Điều 1 Quyết định này được điều động, chuyển chuyển từ vị trí có mức phụ cấp phục vụ cao đến vị trí có mức phụ cấp phục vụ thấp thì được bảo lưu mức phụ cấp phục vụ cũ trong thời gian 6 tháng.

2. Khi cán bộ, công chức quy định tại Điều 1 Quyết định này thôi giữ chức vụ, nghỉ hưu hoặc từ trần thì thôi hưởng phụ cấp phục vụ.

Điều 4. Phụ cấp phục vụ được thanh toán định kỳ hàng tháng. Nguồn kinh phí chi trả phụ cấp phục vụ được bố trí trong dự toán ngân sách hàng năm của cơ quan, đơn vị chịu trách nhiệm trả lương cho cán bộ, công chức quy định tại Điều 1 Quyết định này.

Điều 5.

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 15 ngày, kể từ ngày đăng Công báo và thay thế các Quyết định số 144/2000/QĐ-TTg ngày 14 tháng 12 năm 2000 về chế độ phụ cấp phục vụ, Quyết định số

86/2001/QĐ-TTg ngày 01 tháng 6 năm 2001 về chế độ phụ cấp phục vụ trong Quân đội nhân dân Việt Nam, Quyết định số 117/2001/QĐ-TTg ngày 03 tháng 8 năm 2001 về chế độ phụ cấp phục vụ trong lực lượng Công an nhân dân.

2. Căn cứ chức vụ, cấp bậc của sĩ quan theo quy định của Luật Sĩ quan Quân đội nhân dân Việt Nam, Bộ trưởng Bộ Quốc phòng có trách nhiệm quy định các chức vụ tương đương và hướng dẫn thực hiện các quy định tại Quyết định này trong Quân đội nhân dân.

Điều 6. Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và Thủ trưởng các cơ quan có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**KT. THỦ TƯỚNG
PHÓ THỦ TƯỚNG**

Nguyễn Tấn Dũng